

## **Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

*Yêu cầu về kỹ thuật mang tính kỹ thuật thuần túy và các yêu cầu khác liên quan đến việc cung cấp dịch vụ (trừ giá). Yêu cầu về kỹ thuật phải được nêu đầy đủ, rõ ràng và cụ thể để làm cơ sở cho nhà thầu lập E-HSMT.*

*Trong yêu cầu về kỹ thuật không được đưa ra các điều kiện nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng.*

*Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:*

#### **1. Giới thiệu chung về dự toán/dự toán mua sắm, gói thầu:**

Chủ đầu tư: Cục Hậu cần - Kỹ thuật Quân khu 9.

Tên gói thầu: Gói thầu 02: Sửa chữa bếp.

Tên dự toán: Mua vật chất, trang bị quân nhu lần II năm 2025.

Thời gian thực hiện hợp đồng: 45 ngày.

Địa điểm thực hiện: Cục Hậu cần - Kỹ thuật Quân khu 9.

#### **2. Mục tiêu công việc:**

Gói thầu 02: Sửa chữa bếp thuộc dự toán Mua vật chất, trang bị quân nhu lần II năm 2025 theo yêu cầu của E-HSMT và dự toán được duyệt.

#### **3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:**

*a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:*

Tất cả các thiết bị phải đạt các yêu cầu sau đây:

Trường hợp trong E-HSMT có nêu nhãn hiệu, catalogue của một nhà sản xuất nào đó, hoặc vật tư, máy móc, thiết bị từ một nước hoặc vùng lãnh thổ nào đó thì nội dung đó chỉ để tham khảo, minh họa cho yêu cầu về mặt kỹ thuật của vật tư, máy móc, thiết bị và được ghi kèm theo cụm từ “hoặc tương đương” sau nhãn hiệu, catalogue hoặc xuất xứ nêu ra.

Trường hợp trong E-HSMT không ghi kèm theo cụm từ “hoặc tương đương” sau nhãn hiệu, catalogue hoặc xuất xứ nêu ra thì phải được hiểu là các loại vật tư, máy móc, thiết bị tương đương với vật tư, máy móc, thiết bị nêu ra trong E-HSMT.

Khái niệm tương đương nghĩa là có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các vật tư, máy móc, thiết bị đã nêu.

- Chất lượng hàng hóa: Mới 100%.

- Năm sản xuất: Tối thiểu năm 2024.

- Hàng hoá phải đáp ứng được kỹ thuật của hàng hóa thực tế đang sử dụng trong Quân đội.

- Xuất xứ hàng hóa: Hàng hóa phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.
- Thực hiện nghiệm thu thiết bị khi đưa vào sử dụng.

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể như tính năng, thông số kỹ thuật, các bản vẽ, catalogue, các thông số bảo hành

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1.1	Bếp dầu d250	<b>Linh kiện sửa chữa, thay thế phải phù hợp với Hệ thống Bếp dầu D250</b>
1.1	Bộ đầu đốt 3 cấp (3 tốc độ)	Hiệu - RIYATO hoặc tương đương Model:40 G5-3: Công suất đầu đốt:28-60KW Lượng dầu tiêu thụ:2,3-5Kg/h; Điều khiển 3 cấp:
1.2	Công tắc 3 chế độ	Đài Loan sản xuất hoặc tương đương
1.3	Hộp điều khiển động cơ	Thiết bị điều khiển động cơ đầu đốt 40G5-3; Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
1.4	Cảm biến quang (Mắt thần)	Dùng cho đầu đốt Model:40 G5-3 Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
1.5	Điện cực đánh lửa	Đài Loan sản xuất hoặc tương đương
1.6	Béc phun dầu	Đài Loan sản xuất hoặc tương đương
1.7	Van từ cấp 1	Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
1.8	Van từ cấp 2	Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
1.9	Van từ cấp 3	Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
1.10	Họng đốt	Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
1.11	Tán gió	Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
1.12	Dây đánh lửa	Đài Loan sản xuất hoặc tương đương
1.13	Dây dẫn dầu	Việt Nam sản xuất hoặc tương đương
1.14	Moter động cơ (đầu đốt)	Model 40 G5-3 Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
1.15	Bộ bếp chảo	Kích thước: 1210*1170*850mm; Toàn bộ bằng inox SUS 304; Thân bếp dày 1.5mm; Buồng đốt sinh nhiệt hơi dày 3.0mm x 2 lớp; khung sườn vuông 30 dày 1.5mm; Bình nước tận dụng nhiệt dày 1.5mm; Bình nước tận dụng hơi dày 1.0mm.
1.16	Bình nước hóa hơi tận dụng nhiệt	Toàn bộ bằng Inox 304, dày 2.0mm và 3.0mm,
1.17	Đồng hồ chân cạnh	<b>Đồng hồ đo nhiệt độ (chân cạnh) T114</b> - vỏ thép mạ Nikel; chân inox 304SS; Đường kính mặt: 100mm; Chân ren: 1/2"NPT; Dải đo: 0-150 độ C Que đo: L=100mm; phi 6.4mm
1.18	Van an toàn đối trọng 145g inox	Van an toàn đối trọng 145g inox chân Ren Φ 27

<b>Hạng mục số</b>	<b>Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan</b>	<b>Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn</b>
1.19	Kính thủy theo dõi mực nước	Ống thủy tinh do Việt Nam sản xuất hoặc tương đương
1.20	Đồng hồ đo nhiệt độ (điện tử)	Đo nhiệt độ hiển thị Led Khung hợp kim nhôm đen (Hàn Quốc)
1.21	Khởi động từ	Khởi động từ MC-32A 220V Tiếp điểm phụ: 2NO + 2NC: Hiệu LS (Korea) hoặc tương đương
1.22	Bình Acquy	<b>Bình Acquy</b> GS MF 80D26L (12V-70AH) hoặc tương đương
1.23	Bộ sạc bình acquy	<b>Bộ sạc bình acquy:</b> FOXSUR-100Ah, điện áp nguồn vào 220V hoặc tương đương
1.24	Bộ kích nguồn	Bộ kích nguồn từ 12V lên 220V - M3000W, điện áp nguồn vào 220V
1.25	Ống thoát khói	Ống khói $\Phi$ 200mm x 1000mm x 5 ống + dây giằng = 1 bộ; Chất liệu Inox 201 dày 1.0mm
1.26	Zoăng cửa tủ com	Zoăng cửa tủ com silicon trắng
1.27	Tay khóa tay cài tủ com	Tay khóa tay cài tủ com: Chất liệu Inox 201 có phần bọc nhựa cách nhiệt
1.28	Đồng hồ chân chân sau	Đồng hồ đo nhiệt độ (chân sau) T114 - vỏ thép mạ Nikel; chân inox 304SS Đường kính mặt: 100mm Chân ren: 1/2"NPT Dải đo: 0-150 độ C Quê đo: L=100mm; phi 6.4mm
1.29	Van an toàn đối trọng 45g inox	Van an toàn đối trọng 45g inox chân Ren $\Phi$ 27
1.30	Bản lề tủ com	Bản lề tủ com: Chất liệu: Inox 304
1.31	Đinh rút Inox 5x12	Đinh rút Inox $\Phi$ 5 x 12; Chất liệu: Inox 304
1.32	Van nút ấn	Van nút ấn (van cấp nước) chân ren $\Phi$ 27 Chất liệu thân van Inox
1.33	Chảo nhôm đúc đáy cầu $\Phi$ 1000	Kích thước: ĐK $\Phi$ 1000 x H; 310mm Chất liệu: Nhôm nguyên tấm dày 8mm, lăn bum bê thành chảo.
1.34	Chảo nhôm đúc đáy cầu $\Phi$ 850	Kích thước: ĐK $\Phi$ 850 x H; 310mm Chất liệu: Nhôm nguyên tấm dày 8mm, lăn bum bê thành chảo.
1.35	Khay Inox tủ com	Kích thước khay: 430x530x70mm, Inox 304 dày 0.8mm
<b>2</b>	<b>Bếp dầu d200</b>	<b>Linh kiện sửa chữa, thay thế phải phù hợp với Hệ thống Bếp dầu D200</b>

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
2.1	Bộ đầu đốt 3 cấp (3 tốc độ)	<b>Bộ đầu đốt 3 cấp (3 tốc độ)</b> Hiệu – RIYATO hoặc tương đương Model:40 G5-3: Công suất đầu đốt:28-60KW Lượng dầu tiêu thụ:2,3-5Kg/h; Điều khiển 3 cấp:
2.2	Công tắc 3 chế độ	Đài Loan sản xuất hoặc tương đương
2.3	Hộp điều khiển động cơ	Hộp điều khiển động cơ (thiết bị điều khiển động cơ đầu đốt 40G5-3) Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
2.4	Cảm biến quang (Mắt thần)	Dùng cho đầu đốt Model:40 G5-3- Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
2.5	Điện cực đánh lửa	Đài Loan sản xuất hoặc tương đương
2.6	Béc phun dầu	Đài Loan sản xuất hoặc tương đương
2.7	Van từ cấp 1	Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
2.8	Van từ cấp 2	Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
2.9	Van từ cấp 3	Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
2.10	Họng đốt	Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
2.11	Tán gió	Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
2.12	Dây đánh lửa	Đài Loan sản xuất hoặc tương đương
2.13	Dây dẫn dầu	Việt Nam sản xuất hoặc tương đương
2.14	Moter động cơ (đầu đốt)	Moter động cơ (đầu đốt) 40 G5-3- Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
2.15	Bình nước hóa hơi tận dụng nhiệt	Toàn bộ bằng Inox 304, dày 2.0mm và 3.0mm,
2.16	Đồng hồ chân cạnh	<b>Đồng hồ đo nhiệt độ (chân cạnh)</b> T114 - vỏ thép mạ Nikel; chân inox 304SS , Đường kính mặt: 100mm Chân ren: 1/2"NPT Dải đo: 0-150 độ C Quê đo: L=100mm; phi 6.4mm
2.17	Van an toàn đối trọng 145g inox	Van an toàn đối trọng 145g inox chân Ren $\Phi 27$
2.18	Kính thủy theo dõi mực nước	Ống thủy tinh do Việt Nam sản xuất hoặc tương đương
2.19	Đồng hồ đo nhiệt độ (điện tử)	Đo nhiệt độ hiển thị Led Khung hợp kim nhôm đen
2.20	Khởi động từ	Khởi động từ MC-32A 220V Tiếp điểm phụ: 2NO + 2NC: Hiệu LS (Korea) hoặc tương đương
2.21	Bình Acquy	<b>Bình Acquy</b> GS MF 80D26L (12V-70AH) hoặc tương đương
2.22	Bộ sạc bình acquy	FOXSUR-100Ah, điện áp nguồn vào 220V hoặc tương đương

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
2.23	Bộ kích nguồn	Bộ kích nguồn từ 12V lên 220V - M3000W, điện áp nguồn vào 220V
2.24	Ống thoát khói	Ống khói $\Phi$ 200mm x 1000mm x 5 ống + dây giằng = 1 bộ; Chất liệu Inox 201 dày 1.0mm
2.25	Zoăng cửa tủ cơm	Zoăng cửa tủ cơm silicon trắng
2.26	Tay khóa tay cài tủ cơm	Chất liệu Inox 201 có phần bọc nhựa cách nhiệt
2.27	Đồng hồ chân chân sau	Đồng hồ đo nhiệt độ (chân sau) T114 - vỏ thép mạ Nikel; chân inox 304SS Đường kính mặt: 100mm Chân ren: 1/2"NPT Dải đo: 0-150 độ C Quê đo: L=100mm; phi 6.4mm
2.28	Van an toàn đối trọng 45g inox	Van an toàn đối trọng 45g inox chân Ren $\Phi$ 27
2.29	Bản lề tủ cơm	Bản lề tủ cơm: Chất liệu: Inox 304
2.30	Đinh rút Inox 5x12	Đinh rút Inox $\Phi$ 5 x 12; Chất liệu: Inox 304
2.31	Van nút ấn	Van nút ấn (van cấp nước) chân ren $\Phi$ 27 Chất liệu thân van Inox
2.32	Chảo nhôm đúc đáy cầu $\Phi$ 970	Kích thước: ĐK $\Phi$ 970 x H;300mm Chất liệu: Nhôm nguyên tấm dày 8mm, lăn bum bê thành chảo.
2.33	Chảo nhôm đúc đáy cầu $\Phi$ 850	Kích thước: ĐK $\Phi$ 850 x H; 300mm Chất liệu: Nhôm nguyên tấm dày 8mm, lăn bum bê thành chảo.
<b>3</b>	<b>Bếp dầu d150</b>	<b>Linh kiện sửa chữa, thay thế phải phù hợp với Hệ thống Bếp dầu D150</b>
3.1	Bộ đầu đốt 3 cấp (3 tốc độ)	<b>Bộ đầu đốt 3 cấp (3 tốc độ)</b> Hiệu - RIYATO hoặc tương đương Model:40 G5-3: Công suất đầu đốt:28-60KW Lượng dầu tiêu thụ:2,3-5Kg/h; Điều khiển 3 cấp:
3.2	Công tắc 3 chế độ	Đài Loan sản xuất hoặc tương đương
3.3	Hộp điều khiển động cơ	Hộp điều khiển động cơ (thiết bị điều khiển động cơ đầu đốt 40G5-3) Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
3.4	Cảm biến quang (Mắt thần)	Dùng cho đầu đốt Model:40 G5-3- Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
3.5	Điện cực đánh lửa	Đài Loan sản xuất hoặc tương đương
3.6	Béc phun dầu	Đài Loan sản xuất hoặc tương đương
3.7	Van từ cấp 1	Hiệu – RIYATO hoặc tương đương

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
3.8	Van từ cấp 2	Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
3.9	Van từ cấp 3	Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
3.10	Họng đốt	Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
3.11	Tán gió	Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
3.12	Dây đánh lửa	Đài Loan sản xuất hoặc tương đương
3.13	Dây dẫn dầu	Việt Nam sản xuất hoặc tương đương
3.14	Moter động cơ (đầu đốt)	Moter động cơ (đầu đốt) 40 G5-3- Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
3.15	Bộ bếp chảo	Kích thước: 990*1250*850mm, Toàn bộ bằng inox SUS 304, Thân bếp dày 1.5mm, buồng đốt sinh nhiệt hơi dày 3.0mm x 2 lớp, khung sườn vuông 30 dày 1.5mm * Bình nước tận dụng nhiệt dày 1.5mm * Bình nước tận dụng hơi dày 1.0mm
3.16	Bình nước hóa hơi tận dụng nhiệt	Toàn bộ bằng Inox 304, dày 2.0mm và 3.0mm,
3,17	Đồng hồ chân cạnh	<b>Đồng hồ đo nhiệt độ (chân cạnh) T114</b> - vỏ thép mạ Nikel; chân inox 304SS , Đường kính mặt: 100mm Chân ren: 1/2"NPT Dải đo: 0-150 độ C Quê đo: L=100mm; phi 6.4mm
3.18	Van an toàn đối trọng 145g inox	Van an toàn đối trọng 145g inox chân Ren $\Phi$ 27
3.19	Kính thủy theo dõi mực nước	Ống thủy tinh do Việt Nam sản xuất hoặc tương đương
3.20	Đồng hồ đo nhiệt độ (điện tử)	Đo nhiệt độ hiển thị Led Khung hợp kim nhôm đen
3.21	Zoăng cửa tủ cơm	Zoăng cửa tủ cơm silicon trắng
3.22	Đồng hồ chân sau	Đồng hồ đo nhiệt độ (chân sau) T114 - vỏ thép mạ Nikel; chân inox 304SS Đường kính mặt: 100mm Chân ren: 1/2"NPT Dải đo: 0-150 độ C Quê đo: L=100mm; phi 6.4mm
3.23	Van an toàn đối trọng 45g inox	Van an toàn đối trọng 45g inox chân Ren $\Phi$ 27
3.24	Bản lề tủ cơm	Bản lề tủ cơm: Chất liệu: Inox 304
3.25	Đinh rút Inox 5x12	Đinh rút Inox $\Phi$ 5 x 12; Chất liệu: Inox 304
3.26	Van nút ấn	Van nút ấn (van cấp nước) chân ren $\Phi$ 27 Chất liệu thân van Inox

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
3.27	Chảo nhôm đúc đáy cầu $\Phi$ 850	Kích thước: ĐK $\Phi$ 850 x H; 300mm Chất liệu: Nhôm nguyên tấm dày 8mm, lăn bum bê thành chảo.
3.28	Chảo nhôm đúc đáy cầu $\Phi$ 750	Kích thước: ĐK $\Phi$ 750 x H; 300mm Chất liệu: Nhôm nguyên tấm dày 8mm, lăn bum bê thành chảo.
<b>4</b>	<b>Bếp dầu d90</b>	<b>Linh kiện sửa chữa, thay thế phải phù hợp với Hệ thống Bếp dầu D90</b>
4.1	Công tắc 3 chế độ	Đài Loan sản xuất hoặc tương đương
4.2	Hộp điều khiển động cơ	Hộp điều khiển động cơ (thiết bị điều khiển động cơ đầu đốt 40G5-3) Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
4.3	Cảm biến quang (Mắt thần)	Dùng cho đầu đốt Model:40 G5-3- Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
4.4	Điện cực đánh lửa	Đài Loan sản xuất hoặc tương đương
4.5	Béc phun dầu	Đài Loan sản xuất hoặc tương đương
4.6	Van từ cấp 1	Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
4.7	Van từ cấp 2	Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
4.8	Van từ cấp 3	Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
4.9	Dây đánh lửa	Đài Loan sản xuất hoặc tương đương
4.10	Dây dẫn dầu	Việt Nam sản xuất hoặc tương đương
4.11	Moter động cơ (đầu đốt)	Moter động cơ (đầu đốt) 40 G5-3- Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
4.12	Bình nước hóa hơi tận dụng nhiệt	Toàn bộ bằng Inox 304, dày 2.0mm và 3.0mm,
4.13	Đồng hồ chân cạnh	<b>Đồng hồ đo nhiệt độ (chân cạnh) T114</b> - vỏ thép mạ Nikel; chân inox 304SS , Đường kính mặt: 100mm Chân ren: 1/2"NPT Dải đo: 0-150 độ C Quê đo: L=100mm; phi 6.4mm
4.14	Van an toàn đối trọng 145g inox	Van an toàn đối trọng 145g inox chân Ren $\Phi$ 27
4.15	Kính thủy theo dõi mực nước	Ống thủy tinh do Việt Nam sản xuất hoặc tương đương
4.16	Khởi động từ	Khởi động từ MC-32A 220V Tiếp điểm phụ: 2NO + 2NC: Hiệu LS (Korea) hoặc tương đương
4.17	Bình Acquy	<b>Bình Acquy GS MF 80D26L (12V-70AH)</b> hoặc tương đương
4.18	Bộ sạc bình acquy	<b>Bộ sạc bình acquy: FOXSUR-100Ah</b> , điện áp nguồn vào 220V hoặc tương đương

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
4.19	Bộ kích nguồn	Bộ kích nguồn từ 12V lên 220V - M3000W, điện áp nguồn vào 220V
4.20	Zoăng cửa tủ com	Zoăng cửa tủ com silicon trắng
4.21	Tay khóa tay cài tủ com	Chất liệu Inox 201 có phần bọc nhựa cách nhiệt
4.22	Đồng hồ chân sau	Đồng hồ đo nhiệt độ (chân sau) T114 - vỏ thép mạ Nikel; chân inox 304SS; Đường kính mặt: 100mm; Chân ren: 1/2"NPT; Dải đo: 0-150 độ C Quê đo: L=100mm; phi 6.4mm
4.23	Van an toàn đối trọng 45g inox	Van an toàn đối trọng 45g inox chân Ren $\Phi 27$
4.24	Đinh rút Inox 5x12	Đinh rút Inox $\Phi 5 \times 12$ ; Chất liệu: Inox 304
4.25	Van nút ấn	Van nút ấn (van cấp nước) chân ren $\Phi 27$ Chất liệu thân van Inox
4.26	Chảo nhôm đúc đáy cầu $\Phi 800$	Kích thước: ĐK $\Phi 800 \times H; 280\text{mm}$ Chất liệu: Nhôm nguyên tấm dày 8mm, lăn bum bê thành chảo.
4.27	Chảo nhôm đúc đáy cầu $\Phi 560$	Kích thước: ĐK $\Phi 560 \times H; 150\text{mm}$ Chất liệu: Nhôm nguyên tấm dày 8mm, lăn bum bê thành chảo.
<b>5</b>	<b>Bếp dầu d60</b>	<b>Linh kiện sửa chữa, thay thế phải phù hợp với Hệ thống Bếp dầu D60</b>
5.1	Bộ đầu đốt 3 cấp 40G3 (3 tốc độ)	Bộ đầu đốt 3 cấp 40G3 (3 tốc độ) Hiệu: Riello -Italy: Moder: RBL 40 G3 hoặc tương đương; Công suất: 3kg/hr, Công suất điện: 0,118kw điện áp 220v/50Hz/1p, Công suất nhiệt: 23,8 => 60kw
5.2	Công tắc 3 chế độ	Đài Loan sản xuất hoặc tương đương
5.3	Hộp điều khiển động cơ	Hộp điều khiển động cơ (thiết bị điều khiển động cơ đầu đốt 40G5-3) Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
5.4	Cảm biến quang (Mắt thần)	Cảm biến quang (Mắt thần) dùng cho đầu đốt Model:40 G5-3- Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
5.5	Điện cực đánh lửa	Đài Loan sản xuất hoặc tương đương
5.6	Béc phun dầu	Đài Loan sản xuất hoặc tương đương
5.7	Van từ cấp 1	Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
5.8	Van từ cấp 2	Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
5.9	Van từ cấp 3	Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
5.10	Dây đánh lửa	Đài Loan sản xuất hoặc tương đương
5.11	Dây dẫn dầu	Việt Nam sản xuất hoặc tương đương

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
5.12	Moter động cơ (đầu đốt)	Moter động cơ (đầu đốt) 40 G3- Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
5.13	Bộ bếp chảo	<b>Kích thước:</b> 780*870*850mm, Toàn bộ bằng inox SUS 304, Thân bếp dày 1.5mm, buồng đốt sinh nhiệt hơi dày 3.0mm x 2 lớp, khung sườn vuông 30 dày 1.5mm * Bình nước tận dụng nhiệt dày 1.5mm * Bình nước tận dụng hơi dày 1.0mm
5.14	Bình nước hóa hơi tận dụng nhiệt	Toàn bộ bằng Inox 304, dày 2.0mm và 3.0mm,
5.15	Đồng hồ chân cạnh	<b>Đồng hồ đo nhiệt độ (chân cạnh) T114</b> - vỏ thép mạ Nikel; chân inox 304SS , Đường kính mặt: 100mm Chân ren: 1/2"NPT Dải đo: 0-150 độ C Quê đo: L=100mm; phi 6.4mm
5.16	Van an toàn đối trọng 145g inox	Van an toàn đối trọng 145g inox chân Ren $\Phi$ 27
5.17	Kính thủy theo dõi mực nước	Ống thủy tinh do Việt Nam sản xuất hoặc tương đương
5.18	Đồng hồ đo nhiệt độ (điện tử)	Đo nhiệt độ hiển thị Led Khung hợp kim nhôm đen
5.19	Khởi động từ	Khởi động từ MC-32A 220V; Tiếp điểm phụ: 2NO + 2NC: Hiệu LS (Korea) hoặc tương đương
5.20	Bình Acquy	<b>Bình Acquy</b> GS MF 80D26L (12V-70AH) hoặc tương đương
5.21	Bộ sạc bình acquy	<b>Bộ sạc bình acquy:</b> FOXSUR-100Ah, điện áp nguồn vào 220V hoặc tương đương
5.22	Bộ kích nguồn	Bộ kích nguồn từ 12V lên 220V - M3000W, điện áp nguồn vào 220V
5.23	Ống thoát khói	Ống khói $\Phi$ 200mm x 1000mm x 5 ống + dây giằng = 1 bộ; Chất liệu Inox 201 dày 1.0mm
5.24	Zoăng cửa tủ com	Zoăng cửa tủ com silicon trắng
5.25	Tay khóa tay cài tủ com	Tay khóa tay cài tủ com: Chất liệu Inox 201 có phần bọc nhựa cách nhiệt
5.26	Đồng hồ chân sau	Đồng hồ đo nhiệt độ (chân sau) T114 - vỏ thép mạ Nikel; chân inox 304SS Đường kính mặt: 100mm Chân ren: 1/2"NPT Dải đo: 0-150 độ C Quê đo: L=100mm; phi 6.4mm

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
5.27	Van an toàn đối trọng 45g inox	Van an toàn đối trọng 45g inox chân Ren $\Phi 27$
5.28	Bản lề tủ com	Bản lề tủ com: Chất liệu: Inox 304
5.29	Đinh rút Inox 5x12	Đinh rút Inox $\Phi 5 \times 12$ ; Chất liệu: Inox 304
5.30	Van nút ấn	Van nút ấn (van cấp nước) chân ren $\Phi 27$ Chất liệu thân van Inox
5.31	Chảo nhôm đúc đáy cầu $\Phi 560$	Kích thước: ĐK $\Phi 560 \times H; 150\text{mm}$ Chất liệu: Nhôm nguyên tấm dày 8mm, lặn bum bê thành chảo.
<b>6</b>	<b>Bếp dầu d30</b>	<b>Linh kiện sửa chữa, thay thế phải phù hợp với Hệ thống Bếp dầu D30</b>
6.1	Cảm biến quang (Mắt thần)	Cảm biến quang (Mắt thần) dùng cho đầu đốt Model:40 G5-3- Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
6.2	Điện cực đánh lửa	Đài Loan sản xuất hoặc tương đương
6.3	Béc phun dầu	Đài Loan sản xuất hoặc tương đương
6.4	Van từ cấp 1	Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
6.5	Van từ cấp 2	Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
6.6	Van từ cấp 3	Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
6.7	Dây đánh lửa	Đài Loan sản xuất hoặc tương đương
6.8	Dây dẫn dầu	Việt Nam sản xuất hoặc tương đương
6.9	Moter động cơ (đầu đốt)	Moter động cơ (đầu đốt) 40 G3- Hiệu – RIYATO hoặc tương đương
6.10	Van an toàn đối trọng 145g inox	Van an toàn đối trọng 145g inox chân Ren $\Phi 27$
6.11	Kính thủy theo dõi mực nước	Ống thủy tinh do Việt Nam sản xuất hoặc tương đương
6.12	Zoăng cửa tủ com	Zoăng cửa tủ com silicon trắng
6.13	Đinh rút Inox 5x12	Đinh rút Inox $\Phi 5 \times 12$ ; Chất liệu: Inox 304

#### **Các yêu cầu khác**

- Các linh kiện sửa chữa, thay thế phải đồng bộ với hệ thống bếp đang sử dụng của đơn vị.

- Bảo đảm đúng tiêu chuẩn (theo từng bếp sửa chữa):

- Nhà thầu phải có kế hoạch tổ chức cung cấp, lắp đặt hoàn chỉnh tất cả hàng hóa (gồm các nội dung chủ yếu sau: nội dung công việc; cách thức tiến hành) phù hợp với hiện trạng bàn giao và phải trình cho Chủ đầu tư trước khi thực hiện.

#### **4. Giải pháp và phương pháp luận:**

*Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:*

1. *Giải pháp và phương pháp luận;*

2. *Kế hoạch công tác.*

**5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:**

- Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Kiểm tra đặc tính kỹ thuật của hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT trong quá trình đánh giá E-HSDT và trước khi nghiệm thu. Kiểm tra nghiệm thu bàn giao sản phẩm đáp ứng yêu cầu kỹ thuật sau khi trúng thầu và thực hiện hợp đồng.

- Thử nghiệm hàng hóa: Theo yêu cầu của chủ đầu tư.